

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 231

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng tu!

Hôm nay là lần đầu tiên chúng ta giảng Kinh ở nơi này, bởi vì đạo tràng của Cư Sĩ Lâm hiện nay đang trong quá trình tiến hành xây dựng lại. Lý hội trưởng nói với tôi, công trình này đại khái cần đến hai năm rưỡi, cho nên đạo tràng tạm thời này của chúng ta cũng phải sử dụng trong hai năm rưỡi. Tuy là dựng lên một cách tạm thời, hôm qua tôi đến nơi này để xem, tôi cảm thấy rất vừa ý, không gian cũng rất thoáng đãng, so với giảng đường của Cư Sĩ Lâm dường như còn thoải mái hơn một chút. Tôi nghĩ mọi người cũng đều có cảm giác này. Nhưng có khả năng lúc thu âm thu hình sẽ bị một số tạp nhiễu, cho nên tôi nghĩ rằng, chúng ta làm vài lần thử nghiệm, rồi từ từ tìm cách cải thiện. Vì vậy, buổi tối hôm nay chúng tôi chỉ giảng một tiếng rưỡi thôi, sau đó tôi phải xem thử lại hiệu quả của việc ghi hình, nghiên cứu xem cải tiến như thế nào. Lúc tôi vừa đến đây, nhìn thấy được một cuộn băng được ghi âm ở Hồng Kong ngày hôm trước, đó là “Lễ kỷ niệm bốn năm Hàn Quán Trưởng vãng sanh”, ngày 05 tháng 03. Chúng tôi ở Úc Châu ghi hình không được viên mãn, cho nên làm lại một cái băng mới tại Hồng Kong. Tôi xem được một đoạn, cũng có thể tạm được, cho nên cuộn băng này có thể làm thành đĩa VCD để lưu hành. Chúng ta tu học, hoằng pháp dạy học, khái niệm cơ bản đều đã được báo cáo từ ở trong cuộn băng này. Về việc giới thiệu đoàn thể này của chúng ta, giới thiệu hoạt động của chúng ta đều là có sự giúp ích, vì vậy cuộn băng này có thể lưu hành.

* * *

Kinh văn: **“Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng Tỳ kheo, tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên””**.

Lần trước chúng tôi đã giảng đến chỗ này, hôm nay chúng ta xem tiếp theo:

“U nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại, phi thị ngữ ngôn phân biệt chi sở năng tri”.

Chúng ta xem câu này. Câu này là kết quả của câu trước đó.

“*Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại*”, thật không dễ. “*Nhất thiết pháp*”, không những là Phật pháp, thế gian pháp, thế xuất thế gian hết thảy pháp đều có thể được đại tự tại. Đây không phải là quả báo thông thường, mà là quả báo cứu cánh viên mãn. Đây thuộc về cảnh giới của quả địa Như Lai. Đương nhiên là nhất thiết chúng sanh bao gồm bản thân chúng ta bên trong. Là một lòng hướng về, một lòng mong cầu, chúng ta muốn hỏi rốt cuộc có thể cầu được hay không? Tôi nói với các đồng học, đáp án là khẳng định được, quyết định là có thể cầu được, vấn đề ở chỗ bản thân chúng ta có chịu cầu hay không. “*Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng*”, thế nhưng muốn cầu quả báo, nhất định phải hiểu được đạo lý. Như lý như pháp mà cầu, chúng ta nói là hợp tình hợp lý hợp pháp, không có ai mà không cầu được. Nếu như trái ngược với đạo lý, dùng sai phương pháp thì quả báo này không thể hiện tiền. Thế Tôn trên hội Lăng Nghiêm có nói: “*Nhân địa bất chân quả chiêu vu khúc*”, tuyệt đối không phải có cầu mà không có cảm ứng, chúng ta nhất định phải có cái nhân địa chân thật. Phía trước chỉ dạy chúng ta: “*Tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức*”, trên thực tế thì chính là câu “tu Bồ Tát hạnh” này, quả báo mới có thể “*ư nhất thiết pháp nhi đắc tự tại*”. Ý nghĩa của hai câu này, chúng ta cần phải nói nhiều một chút, có mối quan hệ quá lớn với chúng ta.

Ở trên “*Kinh Lăng Nghiêm*”, Phật nói: “*Thời kỳ Mạt Pháp, pháp nhược ma cường, tà sư thuyết pháp như Hằng hà sa*”. Những ai là tà sư, những gì là tà sư, chúng ta phải nhận biết rõ ràng. Đặc biệt phải nhận biết chính mình, chính bản thân mình chỗ tu là chánh pháp hay là tà pháp.

Viên Liễu Phàm tiên sinh trong “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” đã nói được rất hay. Ông giảng về thiện và ác, chúng ta có thể dùng nguyên tắc này để mà quan sát hết thảy pháp chánh và tà, để kiểm điểm sự tu học của chính chúng ta. “*Chánh pháp*” ở trong Phật pháp có chánh ở trong chánh, có tà ở trong chánh, có tà ở trong tà, có chánh ở trong tà, chúng ta không thể không biết được, không thể không phân biệt. Chúng ta hôm nay nhân duyên thù thắng, được thân người, nghe được Phật pháp, đặc biệt là nghe được đại pháp vô cùng thù thắng của Thế Tôn là “*Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ*”. Pháp là chánh, chúng ta dùng cái tâm như thế nào để học? Nếu như chúng ta dùng chân tâm, dùng chánh tâm mà học, đó là chánh ở trong chánh. Nếu như tâm chúng ta không chánh, vẫn còn xen tạp tự tư tự lợi, xen tạp danh văn lợi dưỡng, xen tạp tham sân si mạn thì biến thành tà trong chánh, muốn ngay trong một đời này đạt được quả báo thù thắng viên mãn như vậy thì sẽ khó lắm.

Gần đây, hội trưởng và cư sĩ Lý tổng vụ của chúng ta đến viếng thăm Trung Quốc, cũng mới trở về ngày hôm kia, kể cho tôi nghe tình hình chuyến thăm Trung Quốc. Sau khi chúng tôi nghe xong, quả thật là vui buồn lẫn lộn, xem trở lại thì cả thế giới xã hội động loạn bất an. Chúng ta có chân chánh dẫn phát cái tâm giác ngộ hay không? Làm sao tiêu tai miễn nạn, làm sao tự độ độ tha, việc này chúng ta không thể không suy nghĩ. Chúng ta ngày hôm nay có được pháp duyên này thật không dễ dàng, nhất định phải có năng lực phân biệt tà và chánh. Những đạo lý này, trong các buổi giảng chúng tôi thường thường nói. Mặc dù thường nói, nói ra thì các vị đều có ấn tượng tương đối sâu sắc, đều hiểu, thậm chí là cũng nói được, nhưng mà cảnh giới hiện tiền, thói xấu cũ tập khí cũ lại phát tác nữa, nó không khởi tác dụng. Việc này thì khó rồi. Làm thế nào dạy chúng ta có thể nhận được thọ dụng Phật pháp chân thật? Việc này nếu không chân chánh dụng công phu thì sẽ làm không được. Tu hành trong Phật pháp, Phật chỉ có thể chỉ dạy chúng ta, không thể giúp đỡ chúng ta tu hành.

Phật dạy bảo chúng ta tu hành, ý nghĩa của hai chữ “tu hành” này phải làm cho rõ ràng. Tu là tu chính, hành là hành vi. Tư tưởng kiến giải, ngôn ngữ, hành vi của chúng ta sai rồi, đem những hành vi sai lầm này tu chính trở lại, đó gọi là “tu hành”. Học Phật có thể áp dụng đến mức độ này thì bạn mới có được thọ dụng. Nếu như không thể áp dụng vào việc tu hành, bạn biết tụng Kinh, bạn biết giảng Kinh, biết giảng mà không thể hành, việc này không có tác dụng gì, không liên quan gì tới việc đoạn phiền não, chứng Bồ Đề, liễu sanh tử, xuất tam giới. Phải hiểu điểm này.

Ngày hôm qua tôi trở về, buổi tối có một vị cư sĩ đến thăm tôi và nói, gần đây có đến thăm Tịnh Tông Học Hội của chúng ta, xem qua ký túc xá phòng học của đồng học chúng ta, ông nói với tôi là ở ký túc xá nhìn thấy có rất nhiều đồng học đều không có xếp chăn mền, sau khi thức dậy thì đắp qua một bên. Người ta xem thường! Bạn ở trên giảng đài giảng Kinh có hay đi nữa, mà đời sống cá nhân của bạn cũng không bằng một người phàm phu bình thường thì làm sao có thể khiến người tôn kính bạn đây? Trên Kinh dạy chúng ta “tu Bồ Tát hạnh”, thế nào gọi là Bồ Tát hạnh? Hành vi trong cuộc sống của Bồ Tát là tấm gương tốt nhất cho hết thầy chúng sanh. Cho nên tôi thường nói, chúng ta khởi tâm động niệm, hành vi cuộc sống có thể làm thành tấm gương cho xã hội đại chúng hay không? Chúng ta thức dậy, xếp chăn mền cứ vứt sang một bên, vậy thì có thể làm gương cho người không? Bạn cảm thấy tấm gương này có tốt không? Quần áo cởi ra cũng không cần móc vào vị trí, vứt bỏ tùy tiện; ăn cơm xong, chén đũa có thể không

rửa, khiến tôi nghĩ đến câu “*tà sư thuyết pháp như Hằng hà sa*”. Tà sư ở đâu vậy? Chúng ta có cái hành vi này chính là tà sư. Giảng Kinh thuyết pháp học được rồi, tương lai ra bên ngoài giảng Kinh thuyết pháp, bản thân chúng ta chính là tà sư. Tà sư không đâu xa. Chúng ta nghe rồi rất khó chịu, đây có phải là chúng ta dạy học đã bị thất bại rồi không? Tôi không thừa nhận tôi thất bại. Tại vì sao không thừa nhận? Bởi vì tôi không có dạy học, tôi dạy học thì mới xem là thất bại, tôi không có dạy học. Thời đại hiện tại này, Phật có đến cũng không thể dạy học. Tại sao vậy? Bây giờ nói dân chủ tự do mở cửa, ai chịu nghe ai? Con cái không nghe lời cha mẹ, học sinh không nghe lời thầy cô. Ngày nay xã hội đại loạn, loạn ở chỗ nào? Luân lý không còn nữa. Cái gì là luân lý? Luân lý là trật tự của xã hội, là quan hệ giữa người với người, quan hệ vợ chồng, quan hệ cha con, quan hệ anh em, quan hệ vua tôi, quan hệ bạn bè, ngũ luân này của chúng ta là giảng mỗi quan hệ người với người. Quan hệ giữa người với người này không phải do Thánh nhân đặt ra, bạn mà nói đây là do Không Lão Phu Tử chế định là bạn sai rồi, không phải vậy. Ai chế định vậy? Không có ai đặt ra, đây là mối quan hệ tự nhiên, hoàn toàn tương ứng với quan hệ của tự tánh, chúng ta gọi là “*thiên đạo*”. Thiên nhiên chi đạo, tự nhiên chi đạo, đại Thánh nhân họ đều hiểu rõ, họ là vì chúng ta mà đã nói ra, cho nên chúng ta phải hiểu được.

Chúng ta tại vì sao làm mất đi cái bổn thiện bổn chân này? Chúng ta là phàm phu, vô cùng đáng thương. Trên Kinh thường nói “*người đáng thương xót*”, những người đáng thương xót là ai? Là bản thân chúng ta. Đáng thương xót ở chỗ nào? Là không tiếp nhận giáo huấn của Thánh Hiền, từ nhỏ không có ai dạy chúng ta. Chúng ta không phải là Thánh nhân trời sinh, sao có cái đạo lý không bị tập khí của xã hội ô nhiễm chứ? Từ nhỏ lớn lên, nghe quen nhìn quen, đã làm mê mất bổn tánh chúng ta. Chân tướng mê mất rồi, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều là nghiệp tội, cho nên chúng ta ở trong xã hội cho dù là có lòng tốt, giúp người làm việc tốt, nơi nơi đều gặp phải chướng ngại, không được tự tại. Đây là do duyên có gì? Bản thân chúng ta nhất định phải rõ ràng, nhất định phải minh bạch, cái gốc rễ cuộc là phát sinh từ chỗ nào? Chúng ta sống trong xã hội ngày nay nên phải tu học như thế nào, làm người như thế nào?

Tôi hy vọng các đồng tu tại gia chúng ta, chúng ta yêu quý những vị pháp sư trẻ tuổi này, hy vọng các vị có thời gian rảnh rỗi thì hãy đến ký túc xá của họ xem thử. Chăn mền của họ mà chưa gấp lại thì hãy giúp họ gấp lại. Ở nơi nào mà đồ đạc nằm bừa bộn, mọi người chúng ta hãy giúp họ thu dọn lại. Chúng ta cúi đầu hành lễ, hy vọng họ thành tựu, hy vọng họ trong tương lai có thể làm mô phạm

cho đại chúng, hy vọng họ có thể giáo hóa chúng sanh. Chúng ta phải nghiêm túc phản tỉnh. Cuộc sống ở Singapore này tốt hơn cuộc sống thời đức Thích Ca Mâu Ni Phật mấy mươi lần. Chúng ta nghĩ xem, chúng ta có thể xứng với Thích Ca Mâu Ni Phật không, có thể xứng với lịch đại tổ sư truyền pháp hay không? Người tu đạo của ngày trước, không cần nói là người xuất gia, người tại gia tâm địa đều thanh tịnh, vọng niệm đều ít. Chúng ta từ sáng đến tối nghĩ ngợi lung tung, tâm không có đạo. Phải phản tỉnh nhiều hơn, không nên tạo thêm nghiệp tội nữa. Lời nói trên Kinh Phật, mỗi câu đều là chân thật, không có một câu nào giả dối. Như Lai thị chân ngữ giả, thực ngữ giả, như ngữ giả, bất cuồng ngữ giả, bất dị ngữ giả. Phật nói với chúng ta: “*Một hạt gạo thí chủ nặng như núi Tu Di, đời này không liểu đạo, mang lông đội sừng trả*”. Chúng ta ngày ngày có đem câu nói này nghĩ qua vài lần hay không? Một đời này chúng ta không thể thành tựu, ngoài việc đọa ba đường ác ra, tương lai vẫn phải trả nợ, nhất âm nhất trắc đều không thể thiếu, nhân quả thông ba đời.

Học Phật tu Bồ Tát hạnh từ chỗ nào mà tu? Câu đầu tiên trong Tịnh Nghiệp Tam Phước dạy chúng ta: “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp*”, chúng ta hãy suy nghĩ, bốn câu nói này đã làm được hay chưa? Chúng ta từ Trung Quốc đi đến Singapore, không ở bên cạnh cha mẹ, làm sao hiếu dưỡng? Đạo nghiệp, học nghiệp, đức hạnh của bạn được xã hội đại chúng tán thán, đó chính là hiếu dưỡng. Chúng ta có làm được hay chưa? Chăm chỉ nỗ lực mà tu học, khai ngộ rồi, chứng quả rồi, vãng sanh rồi, làm Bồ Tát, làm Phật rồi, đây là hiếu dưỡng, đây là chân chánh hiếu thân tôn sư. Từ chỗ nào bắt đầu học? Phật đã giảng rất là cụ thể, từ Thập thiện nghiệp.

“**Không sát sanh**”, không những không thể tổn hại đến sinh mạng của hết thảy chúng sanh, khiến cho chúng sanh vì ta mà sinh phiền não thì chúng ta sai rồi. Chúng ta có một cái ý niệm tổn hại đến người khác đều là thuộc về tâm sát. Tuy bạn không có hành vi này, nhưng bạn có ý niệm này, mà trong giới luật Đại thừa, có cái ý niệm này là phá giới, là phạm giới. Giới Tiểu thừa là luận hành vi, bạn không có cái hành vi này, có cái ý niệm này vẫn chưa phạm giới. Giới Đại thừa là luận tâm, không luận sự. Bạn có ý niệm này thì bạn phá giới, thì bạn phạm giới. Cho nên, chúng ta hãy suy nghĩ, Phật đã dạy cho chúng ta như thế nào, chúng ta nên phải tu học như thế nào. Chúng ta có ác ý hủy báng người, hãm hại người, vô tình hay cố ý chướng ngại người khác đều là thuộc về giới sát. Giới hạnh, chư vị đọc “*Tứ Phần Luật Tạng*” thì mới hiểu được. Càng nghiên cứu kỹ càng, càng khó trì. Nhưng chư Tổ sư Đại đức từ xưa đến nay, bất luận là một tông nào một

phái nào, họ đều là người tái lai, không ai không dạy người từ căn bản mà tu, tu từ căn bản, nắm được tổng cương lĩnh của tu học.

Căn bản tu là tu từ đâu? Từ tâm mà tu, từ nơi khởi tâm động niệm mà tu, chính là tổng cương lĩnh mà Thế Tôn đã nói với chúng ta ở trong “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”: “*Ngày đêm thường niệm thiện pháp*”, tâm chúng ta thiện; “*tư duy thiện pháp*”, tư tưởng chúng ta thiện; “*quán sát thiện pháp*”, ngôn hành của chúng ta thiện; “*bất dung hào phân bất thiện gián tạp*”. Chúng ta trong thuận cảnh, trong thiện duyên (thiện duyên chính là chung sống với hết thầy người thiện), chúng ta sẽ tu thiện. Việc này thì tương đối dễ, người khác đối với ta rất thiện, ta cũng thiện để báo đáp người khác. Khi ở trong ác duyên, hoàn cảnh xấu xa, đều là người ác, chúng ta vẫn là phải dùng sự chân thành chí thiện để đối người tiếp vật. Người khác hỷ báng chúng ta, người khác hãm hại chúng ta, chúng ta hiểu được đó là hiểu lầm, đó không phải bản tánh của họ, bản tánh của họ là thiện, chỉ là hiểu lầm, đối với ta họ không hiểu. Nếu như chân chánh hiểu rõ minh bạch, ta tin rằng họ tuyệt đối sẽ không nhục mạ ta, tuyệt đối sẽ không hãm hại ta, cho nên vì hiểu lầm mà sinh ra. Thậm chí là họ giết hại ta, như Nhẫn Nhục tiên nhân bị vua Ca Lợi cắt xẻ thân thể, một cái ác niệm đều không có. Tại sao vậy? Nhẫn Nhục tiên nhân biết rằng vua Ca Lợi hiểu lầm với ông, không hiểu được chân tướng sự thật, cho nên tạo thành việc đáng tiếc này. Nếu như mà vua hiểu rõ chân tướng sự thật, Vua Ca Lợi nhất định sẽ thành khẩn lễ bái với Nhẫn Nhục tiên nhân, cầu pháp với ông. Đây là đạo lý nhất định. Vì vậy, đối với nghịch cảnh ác duyên đều bất biến thiện tâm, bất cải bản thiện, công phu tu hành của chúng ta mới đắc lực.

Gặp phải người khác hãm hại chúng ta, gây phiền phức cho chúng ta, chúng ta liền có tâm oán hận, vậy bạn vẫn là phàm phu, bất luận bạn tu có tốt đến đâu, bạn không có công phu, bạn đọc Kinh có nhiều hơn nữa, đọc thuộc hơn nữa cũng không có ích gì, cảnh giới hiện tiền bạn cũng không có khác với phàm phu, bạn vẫn còn dùng cái tâm luân hồi tạo ra cái nghiệp luân hồi. Công phu đắc lực phải xem ở chỗ này. Xác xác thực thực trong bất kỳ cảnh giới nào, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đều có thể giữ gìn cái tâm thuần thiện bất biến, công phu của bạn mới xem là đắc lực. Công phu như vậy niệm A Di Đà Phật mới có thể vãng sanh. Bạn sẽ hỏi tôi vãng sanh đến phẩm vị gì? Tôi nói bạn biết, phẩm vị không cao, sanh Phạm Thánh Đồng Cư độ, bởi vì cái công phu này trong Tịnh Độ tông chúng ta nói là “công phu thành phiền”, xem như bạn có thành tựu. Phiền nào tuy không có đoạn, nhưng bạn có thể chế phục được thì công phu của bạn đắc lực. Người

như vậy niệm Phật khẳng định vãng sanh. Bạn không có công phu này, bạn một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, niệm hai mươi vạn tiếng Phật hiệu đều không thể vãng sanh. Lời này không phải do tôi nói, cổ Đại đức nói: “*Đau mòn rât họng cũng chỉ uống công*”. Tại sao vậy? Khẩu thiện, tâm bất thiện, hạnh bất thiện thì không thể vãng sanh.

Sau khi ngủ thức dậy mà chần mèn không xếp lại thì không thể vãng sanh, bất thiện. Tây Phương Cực Lạc Thế giới người người đều là người thiện, bạn thức dậy mền cũng không xếp, bạn không đủ tư cách để đến Thế giới Cực Lạc. Không nên coi đây là việc nhỏ nhặt, việc nhỏ sẽ làm lỡ mất việc lớn vãng sanh. Mỗi việc nhỏ nhặt đều phải làm thành tấm gương tốt cho xã hội đại chúng, bạn mới có thể vãng sanh. Nên nhớ, Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu với chúng ta Thế giới Cực Lạc là thế giới gì? “*Chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Cái gì là thượng thiện? Chính là tiêu chuẩn Phật nói trong “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”: “*Trú dạ thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, bất dung hào phân bất thiện gián tạp*”, đây chính là thượng thiện. Chúng ta tu sửa chính mình, không phải vì người khác, thật sự mong cầu một đời này đi đến Thế giới Cực Lạc, vậy thì chúng ta không thể không thật làm. Thiếu một tư hào, bạn sẽ đi không được. Cho nên, người niệm Phật thì nhiều, người vãng sanh thì ít, nguyên nhân là tại chỗ này. Năm xưa tôi ở Đài Trung cầu học, Lão cư sĩ Lý Bình Nam thường giảng: “*Một vạn người niệm Phật, chân thật có thể vãng sanh chỉ có hai - ba người*”. Câu nói này đã cho chúng ta sự cảnh giác rất cao, ta có phải là thuộc số hai - ba người trong một vạn người này hay không? Cho nên mới nói là “*chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Những lời mà chư Đại đức nói đều là lời chân thật, đều là lời lợi ích cho chúng ta, chúng ta không thể hiểu sai cái ý này.

“**Không trộm cắp**”, vẫn còn mảy may ý niệm chiếm tiện nghi của người là bạn vẫn còn có tâm trộm cắp, tâm của bạn không thanh tịnh.

“**Không dâm dục, không tà dâm**”, chỉ cần còn có chút tư hào ý niệm thì bạn sẽ không ra khỏi dục giới. Trong lục đạo, không thể ra khỏi dục giới, bạn làm sao có thể vãng sanh đến Cực Lạc Thế giới đây?

Khẩu nghiệp là dễ phạm nhất, cho nên Phật trong “Kinh Vô Lượng Thọ” đem khẩu nghiệp đặt lên hàng đầu tiên: “*Thiện hộ khẩu nghiệp bất cơ tha quá*”, sau đó mới nói thiện hộ thân nghiệp, thiện hộ ý nghiệp. Từ thứ tự xếp xếp đó, chúng ta sẽ hiểu được Phật đã tận tình khuyên bảo. Chúng ta qua lại với hết thầy người, vẫn còn có vọng ngữ không? Vẫn còn có cái tâm lừa dối người hay không?

Vẫn còn có cái ý này, vẫn còn cái hành vi này là chúng ta sai rồi. Tại sao những việc làm ra không dám nói với người khác? Đương nhiên là những việc bạn làm không có thể diện, không quang minh, nên mới không dám nói với người. Nếu như chính mình tâm địa hành vi quang minh lỗi lạc, làm gì có việc không thể nói với người? Tâm địa của chư Phật Bồ Tát quang minh lỗi lạc, thanh tịnh, bình đẳng, đây là bản thiện, tự tánh bản lai là Như thị. Học Phật không có gì khác, khôi phục bản tánh mà thôi.

Lưỡng thiệt, khiêu khích thị phi, cái lỗi lầm này vô cùng vô cùng nghiêm trọng. Một cái đoàn thể, đoàn thể hòa hợp, mãi mãi bị loại người này phá hoại, ở trong đó đặt điều sinh sự, chuyên môn nói thị phi. Có một số là cố ý, có một số là vô ý, bất luận là bạn vô tình hay cố ý, bạn phá hoại cái đoàn thể này thì lỗi lầm của bạn nặng rồi. Chúng ta gặp phải những người này phải làm sao? Cổ đức dạy cho chúng ta: “Văn nhân chi ác”. Người ta ở nơi đó nói lời xấu, ở nơi đó phê bình người, như nghe tên của cha mẹ, tai có thể nghe, miệng không thể nói. Đây là người xưa, đây không phải người hiện tại. Biết được người xưa đối với tên của cha mẹ cũng không dám gọi, tị húy, đây là cung kính đối với cha mẹ. Hiện nay là dân chủ tự do mở cửa, không còn nữa, họ tên của cha mẹ, con cái cũng gọi tùy tiện. “*Ba của con tên họ là gì vậy?*”. “*Ba con tên là...*”, nói ra cả tên và họ. Thời xưa là không thể được, ngày xưa chính là công việc nhà nước, nghĩa là trên là chữ gì, dưới là chữ gì, phải dùng trên dưới tách ra. Đây là bày tỏ sự tôn kính. Nhưng tinh thần này, ý nghĩa chúng ta phải hiểu, người khác đang châm chích thị phi, chúng ta nghe thấy những lời này, tai chúng ta nghe thấy xong, quyết định không thể đồn rao, tốt nhất là nghe được những lời này lập tức liền tránh đi, không nên nghe thêm nữa, vậy thì tốt. Bản thân chúng ta xử sự đối người tiếp vật, nếu như không hiểu được những đạo lý này, không biết thận trọng hành sự, mãi mãi tự mình tạo rất nhiều rất nhiều tội nghiệp mà chính mình cũng không biết. Phá hoại một tăng đoàn, một đoàn thể Phật giáo, tội nghiệp này là đọa A Tỳ địa ngục. Việc này Phật ở trong Giới Kinh đã nói đi nói lại không biết là bao nhiêu lần. Người khác làm sai sự tình, họ có trách nhiệm nhân quả của họ, họ đọa lạc là sự việc của họ. Chúng ta nghe thấy, nhìn thấy rồi, lại đi khắp nơi nói lung tung, họ đọa địa ngục, ta cũng chung một đường với họ. Đây là hồ đồ mà ra như thế, không phải người thông minh. Người thông minh làm gì lại đi làm việc ngu ngốc này? Tăng đoàn Như thị, không phải là đoàn thể Phật giáo cũng phải Như thị. Châm chích thị phi chung quy không phải là một việc đức hạnh gì, đó còn là việc thất đức, hà cớ gì lại làm? Người Trung Quốc chúng ta ngày xưa có một câu nói rất hay:

“*Người nói chuyện thị phi chính là người thị phi*”. Chúng ta gặp phải những người này phải đặc biệt cẩn thận. Tại sao vậy? Trước mặt ta nói chuyện thị phi của người khác, chắc chắn khi ở trước người khác sẽ nói chuyện thị phi của ta, cho nên ta đối với họ nhất định phải giữ khoảng cách xa, “*kính nhi viễn chi*”. Đây là quân tử, ta tôn kính đối với họ, nhưng ta giữ khoảng cách xa đối với họ. Cố gắng giảm bớt tạo nghiệp. Xã hội hiện nay, những người gây rắc rối đã quá nhiều quá nhiều, cho nên thiên hạ đại loạn, tai nạn liên tục. Ai tạo vậy? Chính là những người này tạo ra. Cho nên chúng ta phải chú ý cẩn thận, chúng ta có thuộc trong số những người này hay là không?

Ác khẩu, nói lời thô lỗ, khiến người khác nghe xong oán hận, đối với chính mình cũng sẽ tạo nên bất lợi, bạn làm được việc tốt như thế nào, không có ai giúp đỡ bạn, bạn đã trong vô tình kết cái ác duyên với rất nhiều người rồi.

Ý ngữ, lời ngon tiếng ngọt lừa người.

Khâu - bốn loại lỗi lầm này quyết định phải giới trừ.

Ý bên trong, tham lam, sân giận, ngu si càng nên tìm phương pháp đoạn dứt. Phật dạy chúng ta dùng phương pháp gì để đoạn tham sân si? Phật dạy chúng ta dùng Giới Định Huệ. Tinh thần của giới luật chính là thủ pháp, bất luận là làm việc gì, nhất định phải giữ pháp.

Cái đầu tiên trong việc giữ pháp là phải giữ quốc gia chi pháp. “*Anh Lạc Giới Kinh*”, Phật dạy bảo chúng ta: “*Bất lậu quốc thuế, bất phạm quốc chế*”. Do đây mà biết, hết thảy chúng sanh đều muốn tìm hết cách để có thể giảm bớt tiền thuế, đây chính là cái tâm ăn trộm thuế. Điều mà người hiện nay nói rằng “*tìm kẽ hở của pháp luật*”, “*trốn thuế*”. Phật không phải dạy chúng ta như vậy, Phật dạy bảo chúng ta phải thật thà trung thực mà nộp thuế. “*Không phạm quốc chế*”, nhất định không vi phạm luật pháp quốc gia, không làm trái quy định pháp lệnh của quốc gia. Trì giới có thể đoạn xan tham, thiền định có thể phá sân hận. Cái tâm sân hận này là cực độ của sự động loạn, chúng ta phải dùng định công để dứt trừ đi những vọng niệm này, đem sự phẫn nộ này trừ bỏ.

Trí huệ phá ngu si. Phật đã đem phương pháp này chỉ dạy cho chúng ta rồi, chúng ta phải thực hiện như thế nào? Phương pháp thực hiện thì rất nhiều, chỗ gọi là “*tám vạn bốn ngàn pháp môn*”, “*vô lượng pháp môn*”. Pháp là phương pháp, môn là con đường. Vô lượng vô biên pháp môn chẳng qua cũng chỉ là áp dụng Giới Định Huệ tam học mà thôi. Ngày nay đồng học chúng ta tu Tịnh Độ,

chúng ta dùng phương pháp niệm Phật, đọc Kinh. Nhập môn nhất định phải từ học tập mà bắt đầu. Nhập môn phải học giáo, đọc tụng nghiên cứu Kinh điển. Mỗi một câu, mỗi một đoạn ở trong Kinh điển, đạo lý của nó, ý nghĩa của nó, giáo huấn của nó, chúng ta đều phải hiểu rõ, đều phải ghi nhớ. Trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày, khởi tâm động niệm phải dùng đạo lý ở trong Kinh điển giáo huấn để làm tiêu chuẩn, ta động cái ý niệm này có hợp đạo lý hay không? Nếu không hợp đạo lý, sai rồi thì cái ý niệm này lập tức phải bỏ đi. Ta nói những lời này có phù hợp với giáo huấn trong Kinh điển không? Ta nên nói hay không? Việc này, ta có nên làm hay không? Thấy thấy đều lấy Kinh điển ra làm tiêu chuẩn, tương ứng với Kinh điển thì là thiện, không tương ứng với Kinh điển thì là ác. Tác dụng của Kinh điển là gì vậy? Tuyệt đối không phải niệm để cho Phật Bồ Tát nghe, họ không cần nghe những lời này. Chúng ta học tập Kinh điển, đọc tụng Kinh điển, tác dụng thật sự là dùng Kinh điển để tu chính tư tưởng, kiến giải, ngôn ngữ, hành vi của chúng ta. Tác dụng chính là cái này, đây mới là không mê tín. Tuyệt đối không phải nói tụng Kinh thì Phật Bồ Tát sẽ hoan hỷ, tụng cho họ nghe. Hôm nay đã tạo ra thêm nhiều ác nghiệp, trở về tụng vài quyển Kinh thì Phật Bồ Tát sẽ tha thứ cho bạn, thì sẽ tiêu tội nghiệp cho bạn, đó là lừa mình dối người, nhất định không có cái đạo lý này. ***Kinh luận là để tu chính tư tưởng kiến giải của chúng ta. Giới luật là để tu chính hành vi, ngôn ngữ của chúng ta.*** Chúng ta phải đem tác dụng của nó làm cho rõ ràng minh bạch. Nhất định phải ghi nhớ, cuộc sống ở thế gian này thì quá ngắn ngủi. “Kinh Bát Đại Nhân Giác” vừa mở đầu là: “*Thế gian vô thường, quốc độ mong manh*”. Tôi giảng Kinh ở Hồng Kông lần này, đối diện với thánh chúng, tôi vô cùng cảm khái mà nói: “*Tôi lần đầu tiên đến Hồng Kông giảng Kinh là năm 1977 (25 năm trước), một nửa số thánh chúng lúc đó giờ đã không còn nữa rồi*”.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ